

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 01 – 4 - 2024

“V/v tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Công
- Bà Phạm Thị Thu Yển

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Sao Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Công - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1229/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà TTTL, sinh năm 1985; thường trú: 10A/4 khu phố ĐN, phường LT, thành phố TA, tỉnh B, có mặt.

- Bị đơn: Ông HTT, sinh năm 1983; thường trú: 10A/4 khu phố ĐN, phường LT, thành phố TA, tỉnh B; Chỗ ở: C257 khu phố BĐ 1, phường LT, thành phố TA, tỉnh B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 30/11/2023, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà TTTL trình bày:

Bà và ông T là vợ chồng đã ly hôn theo Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại tòa án số 264/2022/QĐCNTTLH ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Theo nội dung quyết định ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung HTP, sinh ngày 04/9/2006 và HGH, sinh ngày 05/4/2010, bà là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc, giáo dục con chung HGP, sinh ngày 14/02/2017, bà cấp dưỡng nuôi cháu HGP mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà và ông T thống nhất bà không cấp dưỡng nuôi con đối với con chung HTP, ông T không cấp dưỡng nuôi con đối với HGP. Sau khi ly hôn bà vẫn thực hiện đúng việc cấp dưỡng nuôi con.

Vào kỳ nghỉ hè năm 2023 cháu H có về sinh sống cùng bà tại địa chỉ 10A/4 khu phố ĐN phường LT, thành phố TA, tỉnh B đến nay, ông T có đến quấy phá và yêu cầu cháu về nhưng cháu không chịu về vì không muốn ở với ông T mà muốn ở bà và em trai tên HGP, bà cũng tôn trọng ý kiến của cháu nên vẫn để cháu H sống cùng bà và HGP, cuối tuần thì đưa lớn HTP có vào thăm bà và các em. Hiện nay, cháu H sinh sống ở nhà bà, việc ăn uống, chi phí học tập và sinh hoạt đều do bà phụ trách, bà là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung HGH.

Nay bà Loan yêu cầu thay đổi người nuôi con, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung HGH, sinh ngày 05/4/2010, không yêu cầu ông HTT phải cấp dưỡng nuôi con.

- Tại bản tự khai ngày 01/02/2024, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn ông HTT trình bày: Thống nhất theo lời trình bày của bà L về thời gian ly hôn và việc thỏa thuận con chung, cấp dưỡng. Sau khi ly hôn ông cùng 02 con HTP và HGH về địa chỉ C257 khu phố Bình Đức 1, phường Lái Thiêu, phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về sinh sống cùng bố ruột tên HTC. Quá trình nuôi con ông vẫn tạo điều kiện cho bà L đến thăm nom con, không cấm cản. Vào kỳ nghỉ hè năm 2023 cháu H có về nhà bà L tại địa chỉ 10A/4 khu phố Đông Nhì, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương chơi và ở với bà L đến nay, bà có đến đón cháu về nhưng cháu không chịu về vì muốn ở với em tên HGP, bà cũng tôn trọng ý kiến của cháu nên vẫn để ở với bà L tuy nhiên cuối tuần thì cháu H cũng chạy về nhà ở với bà, thăm ông, bà nội và anh trai. Theo như nội dung quyết định thì bà L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên bà L không thực hiện nội dung này. Đồng thời, hiện nay bà L đã có người đàn ông khác và chung sống với người ta tại địa chỉ 10A/4 khu phố Đông Nhì, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, ông cảm thấy không yên tâm khi giao con chung HGH cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Vì vậy ông không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà L, đề nghị tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét, nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông HTT có cư trú tại địa chỉ C257 khu phố Bình Đức 1, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Thuận An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Như vậy quan hệ trong vụ án này là tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

[3] Về nội dung vụ án:

Quá trình tố tụng, Tòa án tiến hành xác minh về việc nuôi dạy, chăm sóc trẻ tại địa phương thì nhận thấy cháu H phát triển bình thường khoẻ mạnh, không có điều tiếng gì về việc bạo hành trẻ tại địa phương.

Tại phiên toà bà L và ông T đều thống nhất kể từ kỳ nghỉ hè 2023 đến nay bà L là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu H, ông T cũng tôn trọng ý kiến của cháu H nên vẫn để cháu sống cùng bà L, cuối tuần cháu về thăm gia đình ông. Tại biên bản lấy lời khai cháu H, cháu H xác định muốn sống với bà L và em P. Vì vậy, cần đảm bảo sự ổn định của các con, tránh xáo trộn về mặt tâm lý nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L, giao con chung HGH, sinh ngày 05/4/2010 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục. Bà L không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con nên ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải tự nguyện chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà TTTL đối với bị đơn ông HTT về việc Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

2. Giao con chung HGH, sinh ngày 05/4/2010 cho bà TTTL trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục. Bà L không yêu cầu ông Thuận phải cấp dưỡng nuôi con nên ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Bà TTTL tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000924 ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn và bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS tp Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm